

UBND XÃ XUÂN HƯNG
TRƯỜNG MẦM NON XUÂN BẮC

KẾ HOẠCH
Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
Năm học 2025 - 2026

Đơn vị: Trường mầm non Xuân Bắc
Xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình

Xuân Hưng, tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON XUÂN BẮC

Căn cứ Điều lệ trường Mầm non được ban hành tại Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025; Công văn số 383/SGDĐT-CTHSSV ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về triển khai một số nhiệm vụ công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số sau sáp nhập;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10/10/2025 của UBND xã Xuân Hưng về chuyển đổi số xã Xuân Hưng năm 2025 và các văn bản có liên quan;

Căn cứ hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở GDMN của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 154/KH-MNXB ngày 20/9/2025 của trường Mầm non Xuân Bắc về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025 - 2026;

Xét năng lực cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường năm học 2025 - 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Hội đồng tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 - 2026 gồm các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2: Hội đồng thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 - 2026 theo bộ tiêu chí theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhiệm vụ của các thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3: Các bộ phận văn phòng, chuyên môn, giáo viên toàn trường và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Website trường;
- Lưu: VT./.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
XUÂN BẮC
Vũ Thị Kim Nghĩa

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

(Kèm theo Quyết định số 32/QĐ-MNXB, ngày 09/5/2026 của Hiệu trưởng trường MN Xuân Bắc)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ
1	Vũ Thị Kim Nghĩ	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội Đồng
2	Mai Thị Kim Cúc	Phó Hiệu trưởng	Phó chủ tịch Hội đồng
3	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4	Nguyễn Thị Phương The	Giáo viên	Thư ký
5	Lê Thị Kim Thoa	TTCM tổ 5 tuổi	Thành viên
6	Nguyễn Thị Duyên	TTCM tổ 4 tuổi	Thành viên
7	Lê Thị Hồng Gấm	TTCM tổ 3 tuổi	Thành viên
8	Đỗ Thị Vân Anh	TTCM nhà trẻ	Thành viên
9	Vũ Thị Lan	Giáo viên 5 tuổi	Thành viên

Danh sách này gồm: 09 người!

Số: 08/KH-MNXB

Xuân Hưng, ngày 09 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
Năm học 2025 - 2026

Thực hiện Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/20224 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non; Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025; Công văn số 383/SGDĐT-CTHSSV ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về triển khai một số nhiệm vụ công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số sau sáp nhập; Công văn số 499/SGDĐT-CTHSSV ngày 15/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về hướng dẫn thực hiện các nội dung về kết nối, đồng bộ dữ liệu học bạ số, tạo lập văn bản số; cập nhật thông tin trên CSDL ngành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về hưởng ứng, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” ngành Giáo dục; Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10/10/2025 của UBND xã Xuân Hưng về chuyển đổi số xã Xuân Hưng năm 2025 và các văn bản có liên quan; Căn cứ hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở GDMN của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Trường Mầm non Xuân Bắc xây dựng kế hoạch tổ chức tự Đánh giá mức độ chuyển đổi số tại trường cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá được hiện trạng thực hiện chuyển đổi số từng năm học của nhà trường để xác định được các điểm mạnh cần phát huy, những điểm yếu cần khắc phục và cung cấp thông tin hỗ trợ các giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành các mục tiêu đã đặt ra tại Chương trình Chuyển đổi số của quốc gia, của tỉnh và của ngành đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Từng bước nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; làm cơ sở xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại về công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá thực sự khoa học, kịp thời tiến độ và toàn diện các nội dung theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong mỗi năm học.

b) Cụ thể hóa, tích hợp nhiệm vụ tự đánh giá mức độ chuyển đổi số vào kế hoạch nhà trường từng năm học, đảm bảo đồng bộ với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; xây dựng phương án cải tiến nâng cao chất lượng theo từng chỉ số, phù hợp với thực tế và yêu cầu phát triển của nhà trường.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số:

Căn cứ nội dung quy định tại Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non; tổ chức rà soát, cập nhật minh chứng và tự đánh giá theo điểm và mức độ từng nội dung, cụ thể:

a) Đối với nhóm tiêu chí 1: Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS):

- Rà soát bổ sung các kế hoạch, quy chế được ban hành và công khai trên cổng thông tin trực tuyến của đơn vị từ đầu năm học (có thể sử dụng chữ ký số hợp lệ để ký xác thực các văn bản ban hành trên cổng thông tin). Kế hoạch cần thể hiện mục tiêu cải thiện các chỉ số trong Bộ chỉ số, phù hợp với quy định hiện hành, hướng dẫn của Sở GDĐT, của cơ quan quản lý trực tiếp, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với nhu cầu và khả năng của đơn vị. Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số được xây dựng, công bố trên cổng thông tin điện tử của đơn vị từ đầu năm học. Kế hoạch cần thể hiện mục tiêu cải thiện các chỉ số trong Bộ chỉ số, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với nhu cầu và khả năng của đơn vị. Quyết định và danh sách thành viên các bộ phận được ban hành từ đầu năm học và công bố trên cổng thông tin của đơn vị. Trong năm học nếu có thay đổi thành viên/phân công nhiệm vụ phải ban hành quyết định kiện toàn/bổ sung.

b) Đối với nhóm tiêu chí 2: Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Tiêu chí 2.1 đến 2.7: Có minh chứng thể hiện đơn vị triển khai được các ứng dụng (phần mềm, giải pháp hoặc hệ thống CNTT) hỗ trợ công tác quản lý, quản trị.

- Tiêu chí 2.8 đến 2.11: Có minh chứng hỗ trợ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (từ mục 2.8,... , 2.11). Các ứng dụng cần đáp ứng về yêu cầu về thông tin, nghiệp vụ, công tác quản lý của ngành. Các hệ thống/phần mềm được triển khai được ghi trong Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

c) Đối với nhóm tiêu chí 3: Triển khai dịch vụ trực tuyến

- Tiêu chí 3.1-3.2: Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến: Dịch vụ triển khai qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: Có minh chứng về thông tin, thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá; thường xuyên sử dụng.

- Tiêu chí 3.3: Có minh chứng thể hiện đơn vị có tài khoản ngân hàng thực hiện các khoản thu và phát sinh giao dịch đối với các khoản thu và thường xuyên sử dụng, trong báo cáo ghi danh mục thiết bị của các nhà cung cấp khác nhau cho các nội dung quản lý, Công khai các quy chế/văn bản hướng dẫn, các khoản thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt và các khoản thu phí khác (đường link) được triển khai, trên cổng thông tin của đơn vị.

d) Đối với nhóm tiêu chí 4: Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Tiêu chí 4.1: Có minh chứng thể hiện trong báo cáo ghi danh sách giáo viên tham gia và có sản phẩm. Ghi rõ hệ tên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến được sử dụng; tên phần mềm và công cụ các giáo viên có thể sử dụng được; danh sách bài giảng/học liệu số giáo viên đã xây dựng trong năm học (được công khai trên cổng thông tin của đơn vị).

- Tiêu chí 4.2: Đơn vị xây dựng quy chế/kế hoạch/văn bản triển khai kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên máy tính. Các văn bản thể hiện rõ tên giải pháp phần mềm, hình thức kiểm tra đánh giá. Lưu kết quả học tập ở thiết bị nhớ ngoài dự phòng của đơn vị.

đ) Đối với nhóm tiêu chí 5: Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Tiêu chí 5.1. Có minh chứng thể hiện trong báo cáo đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, các phòng học, phòng chuyên môn, trang thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản trị trong đơn vị được kết nối mạng Internet và đáp ứng yêu cầu về quản lý, sử dụng.

- Tiêu chí 5.2. Có minh chứng thể hiện trong báo cáo ghi danh mục thiết bị của các nhà cung cấp khác nhau cho các nội dung quản lý, nhưng đảm bảo các hệ thống có thể kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL của ngành.

2. Quy trình đánh giá mức độ chuyển đổi số

- BGH xây dựng kế hoạch tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số (phân công và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể).

- Các tổ chức cá nhân liên quan thực hiện cập nhật minh chứng thường xuyên đối với từng nhóm tiêu chí và từng chỉ số; tổng hợp đánh giá theo bộ chỉ số và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá.

- Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá; báo cáo kết quả tự đánh giá lên cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp; cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống

cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục trước ngày 30/12 hàng năm và rà soát bổ sung cập nhật sau khi có kết quả đánh giá ngoài.

3. Giải pháp triển khai và cải tiến nâng cao chất lượng thực hiện bộ chỉ số

- Hiệu trưởng chỉ đạo đơn vị triển khai tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số (CDS) theo các nội dung và tiêu chí trong Bộ chỉ số.

- Hồ sơ đánh giá mức CDS của đơn vị được thực hiện theo năm học, được cập nhật thường xuyên và đăng tải trên cổng thông tin trực tuyến của đơn vị.

- Huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp của đơn vị để nâng mức độ CDS theo các tiêu chí trong Bộ chỉ số. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các tiêu chí có tính chất thiết yếu, cần thiết cho nhu cầu của đơn vị trong từng giai đoạn.

- Đối với việc triển khai các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý giáo dục, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Ưu tiên hợp tác với các nhà cung cấp có uy tín cao, có đủ năng lực tài chính và năng lực công nghệ để hợp tác tốt cho giai đoạn từ năm 2025 đến 2030;

- Ưu tiên triển khai các ứng dụng trực tuyến, có khả năng kết nối và trao đổi thông tin với các hệ thống thông tin khác (thông qua các API) của Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã triển khai và theo kế hoạch chuyển đổi số của ngành;

- Ưu tiên triển khai các giải pháp và ứng dụng miễn phí, mã nguồn mở, có cộng đồng người sử dụng đông đảo.

- Công khai mức thu phí dịch vụ của giáo viên, học sinh (nếu có) trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

- Báo cáo Phòng GDĐT kế hoạch, kết quả và các vấn đề phát sinh khi triển khai các hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý giáo dục, dạy và học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch riêng hoặc lồng ghép triển khai nhiệm vụ vào đầu năm học và thường xuyên tổ chức cập nhật minh chứng; tổ chức tự đánh giá từng nhóm tiêu chí theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; hoàn thiện báo cáo tự đánh giá trước ngày 30/12 hàng năm.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện thực tế và hồ sơ minh chứng phục vụ tốt đoàn kiểm tra, đánh giá ngoài hàng năm theo kế hoạch.

- Cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo hướng dẫn và công bố trên cổng thông tin của đơn vị sau khi có quyết định công nhận hàng năm. Cập nhật các địa chỉ lưu trữ học liệu cho các tổ chuyên môn và văn phòng

2. Các tổ chuyên môn, văn phòng và các tổ chức trong nhà trường

- Nghiên cứu kỹ nhóm tiêu chí 2 Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Chuẩn bị các minh chứng, cập nhật các nội dung.

- Xây dựng nội dung báo cáo theo từng nhóm, tổ về các tiêu chí đánh giá.
- Cùng với Ban chỉ đạo nội dung tự Đánh giá mức độ chuyển đổi số tại trường mầm non Xuân Bắc hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, chuẩn bị tốt các điều kiện thực tế và hồ sơ minh chứng phục vụ tốt đoàn kiểm tra, đánh giá ngoài hàng năm theo kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch triển khai nhiệm vụ tự đánh giá theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục mầm non. Hiệu trưởng yêu cầu các cá nhân, tổ chức trong nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên, bảo đảm mục đích, yêu cầu, nội dung theo quy định.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐG;
- Phòng VHXH (để b/c);
- Sở GDĐT;
- Các tổ chuyên môn, VP;
- Lưu: VT, trang Web./.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Kim Nghĩa